



ABBANK

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY
GENERAL SHAREHOLDERS MEETING APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày / on the date: 20-04-2022

**SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK
(Trình Đại hội đồng cổ đông ngày 20/4/2022 thông qua)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP An Bình

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBANK, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK

1. Điều lệ ABBANK hiện hành được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 29/04/2021 được xây dựng trên cơ sở Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Luật Chứng khoán 2019, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đã chuẩn hoá theo Điều lệ mẫu công ty đại chúng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.
2. ABBANK mới kết thúc toàn bộ lộ trình 2 giai đoạn tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021, bao gồm chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP cho CBNV (giai đoạn 1) và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (giai đoạn 2). Theo đó, tổng mức vốn điều lệ của ABBANK đã tăng từ mức 5.713.113.550.000 đồng trước khi tăng vốn lên mức 9.409.470.820.000 đồng sau khi hoàn thành toàn bộ lộ trình tăng vốn. Do vậy, số vốn điều lệ và tổng số cổ phần cần được cập nhật trong Điều lệ ABBANK.
3. Mức sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại ABBANK gồm các cổ đông lớn Maybank, IFC trước khi tăng vốn chiếm 30% (mức tối đa theo quy định của pháp luật đối với tổ chức tín dụng). Do cả 2 cổ đông lớn nước ngoài không thực hiện quyền mua chào bán cho cổ đông hiện hữu và ABBANK phát hành thêm 2% cổ phiếu ESOP cho CBNV nên sau tăng vốn điều lệ, tỷ lệ sở hữu nước ngoài thực tế tại ABBANK giảm xuống còn 24,6%. Căn cứ quy định tại Điều 139.1(b)(e) Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật Chứng khoán thì ABBANK có quyền quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ quy định của pháp luật khi Đại hội đồng Cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ. Căn cứ tình hình thực tế của ABBANK và thị trường, việc sửa đổi điều lệ để quy định giới hạn tối đa sở hữu nước ngoài tại ABBANK thấp hơn mức quy định chung là cần thiết trong giai đoạn hiện nay nhằm bảo đảm sự ổn định của Ngân hàng và chủ động để dành room cho đối tượng cổ đông lớn/cổ đông chiến lược nước ngoài khi cần.
4. Ngoài ra, Quốc hội mới thông qua Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ 01/3/2022. Do vậy, cần rà soát

các nội dung liên quan của Điều lệ ABBANK để chỉnh sửa cho phù hợp với quy định của Luật này, cụ thể là quy định liên quan đến Biên bản họp HĐQT.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

1. Điều 9.1 được sửa đổi như sau:

“Điều 9. Vốn điều lệ

1. *Vốn điều lệ của ABBANK là: 9.409.470.820.000 đồng (chín nghìn bốn trăm lẻ chín tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng)”*

2. Điều 11.1 được sửa đổi như sau:

“Điều 11. Cổ phần

1. *Vốn điều lệ của ABBANK được chia thành 940.947.082 (chín trăm bốn mươi triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi hai) cổ phần. Mỗi cổ phần ABBANK có mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng.”*

3. Điều 12.2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 12. Giới hạn sở hữu cổ phần

2. *Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tổng mức sở hữu cổ phần tối đa của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài tại ABBANK là 24,6% vốn điều lệ ABBANK. Điều kiện, thủ tục mua bán cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của một nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành.”*

4. Điều 56.10(c) được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 56. Thể thức họp Hội đồng Quản trị

10. *Biên bản họp Hội đồng Quản trị*

- c) *Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a Khoản này thì Biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp. Người ký Biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với ABBANK do từ chối ký Biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ ABBANK và pháp luật có liên quan.”*

III.ĐỀ XUẤT

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ ABBANK như trình bày trên đây.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Mạnh Kháng

DANH MỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK 2022



| Quy định của Điều lệ hiện hành | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Cơ sở pháp lý/lý do |
|---|---|---|
| CHƯƠNG II VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN VÀ CỔ PHIẾU | | ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY GENERAL SHAREHOLDERS MEETING APPROVED THIS DOCUMENT |
| MỤC 1: VỐN ĐIỀU LỆ | | Vào ngày / on the date: 20-04-2022 |
| Điều 9. Vốn điều lệ 1. Vốn điều lệ của ABBANK là: 5.713.113.550.000 đồng (năm nghìn bảy trăm mười ba tỷ, một trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng) | Điều 9. Vốn điều lệ 1. Vốn điều lệ của ABBANK là: 9.409.470.820.000 đồng (chín nghìn bốn trăm lẻ chín tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng) ” | Cập nhật mức vốn điều lệ mới của ABBANK. |
| MỤC 2: CỔ PHẦN VÀ CỔ PHIẾU | | |
| Điều 11. Cổ phần 1. Vốn điều lệ của ABBANK được chia thành 571.311.355 (năm trăm bảy mươi một triệu, ba trăm mười một nghìn, ba trăm năm mươi lăm) cổ phần. Mỗi cổ phần ABBANK có mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng. | Điều 11. Cổ phần 1. Vốn điều lệ của ABBANK được chia thành 940.947.082 (chín trăm bốn mươi triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi hai) cổ phần. Mỗi cổ phần ABBANK có mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng.” | Cập nhật mức vốn điều lệ mới của ABBANK. |
| Điều 12. Giới hạn sở hữu cổ phần 2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần ABBANK. Điều kiện, thủ tục, tổng mức sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài, tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của một nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ. | Điều 12. Giới hạn sở hữu cổ phần 2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tổng mức sở hữu cổ phần tối đa của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài tại ABBANK là 24,6% vốn điều lệ ABBANK. Điều kiện, thủ tục mua bán cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của một nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành. ” | Căn cứ Điều 139.1(b)(e) Nghị định 155/2020/NĐ-CP và tình hình thực tế của ABBANK. |
| CHƯƠNG III TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA ABBANK | | |
| MỤC 3: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | |
| Điều 56. Thể thức họp Hội đồng Quản trị 10. Biên bản họp Hội đồng Quản trị c) Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong Biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a Khoản này thì Biên bản này có hiệu lực. | Điều 56. Thể thức họp Hội đồng Quản trị 10. Biên bản họp Hội đồng Quản trị c) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a Khoản này thì Biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp. Người ký Biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với ABBANK do từ chối ký Biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung Khoản 2 Điều 158 Luật Doanh nghiệp mới được sửa đổi ngày 11/01/2022 có hiệu lực từ 01/3/2022 |